TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2018/HSST
Ngày 07 - 02 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dần
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Phúc Tuệ
Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Thành C – Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/06/1980 tại xã P, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Xuân K, sinh năm 1952 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1954 hiện cả hai ông bà đang sinh sống tại thành phố Đ, tỉnh An Giang; vợ: Đinh Thị N, sinh năm 1981, con: có 04 người con (lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Từ nhỏ sống với bố mẹ tại thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Bình được bố mẹ cho ăn học đến lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình đến tuổi trưởng thành, lập gia đình và sinh sống bằng nghề trồng trọt tại thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Ngày 11/11/2017 trộm cắp tài sản bị Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/12/2017 bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo:
- Ông Lê Thanh H.
Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. (có mặt)

Người bị hại:
- Ông Hoàng Văn P - sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình. (có mặt)
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
- Ông Đinh Thanh C - sinh năm: 1979
Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình. (có mặt)
- Ông Nguyễn Đức T - sinh năm: 1979
Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình. (có mặt)
- Ông Nguyễn Văn N - sinh năm: 1986
Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)
Người làm chứng:
- Ông Nguyễn Văn T - sinh năm: 1978
Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình. (vắng mặt)
- Ông Hoàng Trọng C- sinh năm: 1964
Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 11/11/2017, Đinh Thành C ở thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Bình một mình đi bộ vào khu rừng Khe Lớp, thuộc địa phận xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình để lấy cây cỏ máu về bán. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C phát hiện một đàn trâu gồm 04 con của ông Hoàng Văn P, ở thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình đang ăn cỏ giữa rừng không có người chăn giữ nên C nảy sinh ý định bắt trộm để bán lấy tiền tiêu xài. C đến bắt 01 con trâu đực, lông màu đen to nhất trong đàn rồi dắt đi theo đường rừng về buộc tại bìa rừng gần nhà thuộc xã P, huyện H. Đến ngày 12/11/2017, C bán con trâu cho anh Đinh Thanh C và anh Nguyễn Đức T (đều trú tại xã H, huyện H) với giá 24.800.000 đồng. Sau đó anh T và anh C bán trâu lại cho anh Nguyễn Văn N,trú tại huyện Hương K, tỉnh Hà T với giá 28.700.000đồng. Đến ngày 15/11/2017, Đinh Thành C đến đồn Công an xã T, huyện H tự thú về hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38 ngày 04/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: Giá trị con trâu của ông Hoàng Văn P có giá trị tại thời điểm mất là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng)

Quá trình điều tra, Đinh Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: Một con trâu đực, có lông màu đen, 08 năm tuổi. Ngày 01/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra quyết định trả lại vật chứng nói trên cho chủ sỡ hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn P.

Trách nhiệm dân sự: Đinh Thành C đã tự nguyện bồi thường tiền công thuê người tìm kiếm trâu cho bị hại ông Hoàng Văn P với số tiền 11.000.000đồng, tự nguyện trả lại cho anh Nguyễn Đức T và anh Đinh Thanh C số tiền bán trâu 24.800.000đồng. Anh Nguyễn Đức T và anh Đinh Thanh C tự nguyện trả lại cho anh Nguyễn Văn N số tiền 28.700.000đồng.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSTH-HS ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố Đinh Thành C về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thành C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 138 các điểm b, h, o, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 BLHS 1999 xử phạt Đinh Thành C từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Giao bị cáo Đinh Thành C về cho UBND xã P huyện H, tỉnh Quảng Bình quản lý và theo giỏi. Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu, vật chứng không có không xem xét.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đinh Thành C: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa truy tố bị cáo Đinh Thành C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Hành vi phạm tội của bị cáo đả rõ ràng sau khi suy nghĩ biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự giác đến cơ quan Công an để tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bồi thường đầy đủ cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Về nhân thân của bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ văn hóa thấp (2/12) sự hiểu biết pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn gia đình thuộc hộ nghèo ở vùng sâu, vùng xa là lao động chính trong gia đình, con cái còn nhỏ có đứa con đầu đau ốm, bệnh tật(chạy thận) đang điều trị tại bệnh viện Việt Nam Cu Ba Đồng Hới và có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình (có xác nhận của UBND xã nơi cư trú) và người bị hại cũng có làm đơn bái nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên người bào chữa cho bị cáo nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như ý kiến của Kiểm sát viên. Tuy nhiên người bào chữa có đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS vì phạm tội chưa gây thiệt hại, hoặc thiệt hại không lớn để cho bị cáo được hưởng mức án ở thấp nhất của hình phạt là từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện ở nhà giúp đỡ gia đình, chạy chữa bệnh cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 09 giờ ngày 11/11/2017, Đinh Thành C ở thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Bình một mình đi bộ vào khu rừng Khe Lớp, thuộc địa phận xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình để lấy cây cỏ máu về bán. Đến khoảng 13 giờ

cùng ngày, C phát hiện một đàn trâu gồm 04 con của ông Hoàng Văn P, ở thôn L, xã H, huyện Tuyên Hóa đang ăn cỏ giữa rừng không có người chăn giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. C đến bắt 01 con trâu đực, lông màu đen to nhất trong đàn rồi dắt đi theo đường rừng về buộc tại bìa rừng gần nhà thuộc xã P, huyện H. Đến ngày 12/11/2017, C bán con trâu cho anh Đinh Thanh C và anh Nguyễn Đức T (đều trú tại xã H, huyện H) với giá 24.800.000đồng. Sau đó anh T và anh C bán trâu lại cho anh Nguyễn Văn N, trú tại huyện K, tỉnh Hà Tĩnh với giá 28.700.000đồng. Đến ngày 15/11/2017, Đinh Thành C đến đồn Công an xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa tự thú về hành vi phạm tội.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thành C đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đó có căn cứ để khẳng định chính Đinh Thành C là người trực tiếp thực hiện hành vi bắt trộm con trâu của ông Hoàng Văn P. Giá trị con trâu đã được xác định có giá trị tại thời điểm mất là 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng). Hành vi đó đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTH-HS ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài phục vụ nhu cầu của bản thân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc phẫn nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác. Tuy nhiên cũng cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo vì sau khi phạm tội biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã tự nguyện đến tại cơ quan Công an để tự thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn bản thân biết ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường các khoản chi phí cho việc đi tìm kiếm tài sản trong thời gian bị mất cho người bị hại để khắc phục hậu, hoàn cảnh gia đình khó khăn con nhỏ dại, có đứa con đầu bệnh tật (có bệnh án nơi đang điều trị và đơn trình bày hoàn cảnh gia đình có giấy xác nhận của chính quyền địa phương) nên cần áp dụng các điểm b, h, o, p, khoản 1 và áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 như ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và quá trình điều tra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa tiếp tục đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 60 BLHS 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là có căn cứ hợp lý và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương UBND xã P, huyện H, tỉnh Quảng Bình để quản lý và theo dõi trong thời gian chấp hành hình phạt của án treo.

[4] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ, hợp pháp bị cáo không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ gồm: Một con trâu đực, có lông màu đen, 08 năm tuổi. Quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu con trâu trên là của ông Hoàng Văn P và đã tiến hành trả lại cho ông Hoàng Văn P theo đúng quy định của pháp luật và không bị thiệt hại gì tại phiên tòa hôm nay ông Hoàng Văn P không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Đinh Thành C đã tự nguyện bồi thường tiền công thuê người tìm kiến trâu cho bị hại ông Hoàng Văn P với số tiền 11.000.000 đồng, tự nguyện trả lại cho anh Nguyễn Đức T và anh Đinh Thanh C số tiền bán trâu 24.800.000đồng. Anh Nguyễn Đức T và anh Đinh Thanh C tự nguyện trả lại cho anh Nguyễn Văn N số tiền 28.700.000đồng. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường xong cho phía người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Quá trình điều tra các bên không ai có ý kiến gì. Tại phiên tòa người bị hại ông Hoàng Văn P, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đinh Thanh C và ông Nguyễn Đức T không có ý kiến gì thêm. Hội đồng xét xử thấy việc bồi thường giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Thành C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, các điểm b, h, o, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đinh Thành C 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2018) giao bị cáo Đinh Thành C về cho chính quyền địa phương UBND xã P huyện H, tỉnh Quảng Bình và gia đình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

2. Án phí: Bị cáo Đinh Thành C phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Riêng ông Nguyễn Văn N kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

(*Đã giải thích chế định án treo*)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thanh Dần

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- CA huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyệnTuyên Hoá;
- Bị cáo; người bị hại; Người bào chữa
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.